TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG** Số: 119/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bắc Quang, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Thèn Thị T; sinh năm 1993;

Bị đơn: Anh Lý Văn L; sinh năm 1990;

Cùng nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh H

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thèn Thị T và anh Lý Văn L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Thèn Thị T và anh Lý Văn L tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là cháu Lý Bảo N, sinh ngày 21/5/2014. Anh chị thỏa thuận thống nhất anh Lý Văn L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu N cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Thèn Thị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 700.000 đồng/tháng (Bảy trăm nghìn đồng/tháng). Phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng,

thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/9/2020 cho đến khi cháu Lý Bảo N đủ 18 tuổi. Anh Lý Văn L là người nhận số tiền cấp dưỡng hàng tháng cho cháu Lý Bảo N.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thì hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về phần tài sản (công nợ chung): Các đương sự không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Thèn Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn, và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ. Tổng số tiền án phí chị Thèn Thị T tự nguyện chịu là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo biên lai số 0001108 ngày 15/6/2020. Anh Lý Văn L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- UBND x.Bản Nhùng, h.Hoàng Su Phì, t.Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hồng